

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HIỆP HÒA  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
-----\*\*\*-----

Bản án số: 108/2021/HSST  
Ngày 10/12/2021

**NHÂN DA**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa:* Ông Chu Mạnh Hà

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Xuân Trường
2. Ông Bùi Thế HA

***Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:***

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Dương Thị Huệ – Thư ký Tòa án dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

*Đại diện VKSND huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:*

Bà Dương Thị Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 100/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. **Vũ Văn T**, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Thôn Thù X, xã Hòa X, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hóa lớp 10/12; Con ông Vũ Văn Tài và bà Hoàng Thị Phụng; Có vợ là Vũ Thị A, sinh năm 1992 và có 02 con (con lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2020); Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1997

Nơi cư trú: Thôn X Tr, xã Hòa X, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Văn hóa lớp 12/12; Con ông Nguyễn Văn Đại và bà Hoàng Thị Lam; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. **Chu Tuấn A**, sinh năm 2001

Nơi cư trú: Thôn Chóp, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hóa lớp 12/12; Con ông Chu Văn Hồng và bà Trần Thị Hằng; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Nguyễn Văn N** (tên gọi khác: Tường), sinh năm 1982

Nơi cư trú: thôn X Tr, xã Hòa X, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hóa lớp 05/12; Con ông Nguyễn Văn Tươi và bà Nguyễn Thị Bình; có vợ là Nguyễn Kim Thoa, sinh năm 1981 và có 02 con (lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2009).

Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**5. Dương Văn S,** sinh năm 1983

Nơi cư trú: thôn Thù X, xã Hòa X, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hóa lớp 09/12; Con ông Dương Văn Bình và bà Hoàng Thị Chúc; có vợ là Nguyễn Thị Tuyền, sinh năm 1985 và có 03 con (lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2017).

Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**6. Hoàng Gia Tr,** sinh năm 1998

Nơi cư trú: Thôn X Tr, xã Hòa X, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hóa lớp 07/12; Con ông Hoàng Gia Lưu và bà Dương Thị Ngọc; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**7. Nguyễn Văn Th,** sinh năm 1972

Nơi cư trú: Thôn Thù X, xã Hòa X, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hóa lớp 09/12; Con ông: Nguyễn ThA Sử và bà Vũ Thị ThA; có vợ là Nguyễn Thị Hoạt, sinh năm 1973 và có 03 con (lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2004).

Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**8. Ngô Văn X,** sinh năm 1983

Nơi cư trú: Thôn Thù X, xã Hòa X, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hóa lớp 07/12; Con ông Ngô Văn Hòa và bà Dương Thị ThA (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Hạ, sinh năm 1981 và có 02 con (lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2009).

Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**9. Dương Văn C,** sinh năm 1990

Nơi cư trú: Thôn X Tr, xã Hòa X, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hóa lớp 12/12; Con ông Dương Văn Song và bà Hoàng Thị Dìn; có vợ là Lê Thị Hoa, sinh năm 1994 và có 03 con (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2020).

Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**10. Nguyễn Văn M,** sinh năm 1982

Nơi cư trú: Thôn Thù X, xã Hòa X, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hóa lớp 9/12; Con ông Nguyễn Văn Căn và bà Trần Thị Chung; có vợ là Trần Thị Nga, sinh năm 1984 và có 02 con (con lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2009).

Nhân thân: Bản án số 54/HSST ngày 15/7/2015, Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa xử phạt 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc”.

Tiền án: Bản án số 15/HSPT ngày 29/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 08 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/10/2021; bị bắt tạm giam từ ngày 26/10/2021 đến nay, được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Trần Thị Hằng, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn Chóp, xã Lương Phong, Hiệp Hòa, Bắc Giang (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Bản cáo trạng số 67/CT-VKS - HH ngày 25 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang truy tố các bị cáo Vũ Văn T, Nguyễn Văn C, Chu Tuấn A, Nguyễn Văn N, Dương Văn S, Hoàng Gia Tr, Nguyễn Văn Th, Ngô Văn X, Dương Văn Cư và Nguyễn Văn M về tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tóm tắt nội dung vụ án như sau: Ngày 19/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa tiếp nhận hồ sơ tin báo cùng vật chứng do Công an xã Hòa X, huyện Hiệp Hòa chuyển đến kèm theo đơn của bà Trần Thị Hằng, sinh năm 1976 ở thôn Chóp, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa trình báo về việc con trai bà là Chu Tuấn A có hành vi cầm cố chiếc xe mô tô Dream của gia đình bà cho Vũ Văn T để đánh bạc vào ngày 17/02/2021; Vật chứng gồm: 01 xe mô tô Dream màu nâu, biển kiểm soát 98Y5-6415; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây, mặt sau lá bài màu xA; 01 thảm nỉ màu xA, kích thước 2x2m.

Sau khi tiếp nhận tin báo trên, các ngày 19/02/2021, 20/02/2021, 03/3/2021 và 10/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã triệu tập và làm việc với các đối tượng Vũ Văn T; Dương Văn S; Ngô Văn X; Nguyễn Văn Th; Hoàng Gia Tr; Nguyễn Văn C; Nguyễn Văn N; Dương Văn Cư và Chu Tuấn A. Tại Cơ quan điều tra các đối tượng đều khai nhận hành vi đánh bạc của mình ngày 17/02/2021 tại nhà Vũ Văn T. Trong đó, T đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 chiếc điện thoại Nokia 105 màu đen có liên quan đến hành vi đánh bạc.

Quá trình điều tra xác định được hành vi đánh bạc như sau: Khoảng 01 giờ ngày 17/02/2021, Chu Tuấn A điều khiển xe mô tô Dream biển kiểm soát 98Y5-6415 của gia đình chở Nguyễn Văn C đến nhà Vũ Văn T ngủ nhờ. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, C rủ T và Tuấn A đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh “Liêng” tại nhà T. T nhất trí rồi đi mua bộ tú lơ khơ và gọi điện cho Nguyễn Văn M ở cùng thôn đến đánh bạc. T sử dụng 3.450.000 đồng, C sử dụng 450.000 đồng và Tuấn A sử dụng 40.000 đồng để đánh bạc, khi các đối tượng đánh bạc được khoảng 10 phút thì M đến và tham gia đánh bạc cùng. Các đối tượng đánh bạc được khoảng 60 phút thì Tuấn A và C Ma hết tiền nên đã cầm xe mô tô cho T để lấy 2.000.000 đồng đánh bạc tiếp. Sau đó có Dương Văn S, Hoàng Gia Tr, Dương

Văn Cự, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn Th, Ngô Văn X và Nguyễn Văn Hiền đến và tham gia đánh bạc cùng. Trong quá trình đánh bạc C và Tuấn A lại Ma bạc nên đã tiếp tục cầm xe bốn lần nữa cho T với số tiền 7.000.000 đồng để đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 01 giờ ngày 18/02/2021 thì nghỉ. Quá trình đánh bạc các đối tượng quy định khi đóng tẩy 10.000 đồng nếu ai được Đồng Hoa thì ăn của các con bạc khác 20.000 đồng và cắt lại cho T 20.000 đồng, ai được Sáp thì ăn của các con bạc khác 40.000 đồng và cắt lại cho T 40.000 đồng; khi đóng tẩy 20.000 đồng nếu ai được Đồng Hoa thì ăn của các con bạc khác 40.000 đồng và cắt lại cho T 40.000 đồng, ai được Sáp thì ăn của các con bạc khác 60.000 đồng và cắt lại cho T 60.000 đồng và quá trình đánh bạc thì T đã M được 60.000 đồng tiền hồ của các đối tượng.

Các ngày 09, 10/3/2021 và 19/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa tiến hành cho Vũ Văn T, Nguyễn Văn C, Hoàng Gia Tr, Dương Văn S, Dương Văn Cự và Chu Tuấn A nhận dạng Nguyễn Văn M qua ảnh. Kết quả các bị can đã nhận ra Nguyễn Văn M là người tham gia đánh bạc cùng vào ngày 17/02/2021.

*Các đối tượng đánh bạc dưới hình thức đánh “Liêng” như sau :*

Trước khi chia bài, tất cả người chơi sẽ bỏ ra một số tiền bằng nhau là 10.000 đồng hoặc 20.000 đồng đây được gọi là tiền “ tẩy” hoặc tiền “gà”. Bộ bài tú Lơ khơ gồm 52 quân, ai cầm cái thì chia đều cho mỗi người chơi 03 quân bài và góp tiền vào giữa chiếu bạc, các cửa chơi đều phải góp tiền bằng nhau. Lượt chơi sẽ thực hiện theo chiều ngược chiều kim đồng hồ, người nào cầm cái chia bài sẽ được quyền tố trước hoặc bỏ trước. Đến lượt người chơi tiếp theo có 3 lựa chọn: Tố, Theo, Bỏ. Các nước bài chơi Liêng được tính như sau : Sáp, Liêng, Ảnh, Điểm. Điểm của ba quân bài được cộng lại được bao nhiêu chỉ lấy hàng đơn vị chính là điểm của bài. Trong đánh bài liêng điểm sắp xếp từ cao xuống thấp 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3, 2, 1, 0. Điểm của các quân bài được tính như sau: Các quân 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 được tính với số điểm tương ứng 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9. Quân Át được tính 1 điểm. Các quân 10, J, Q, K đều được tính 0 điểm. Khi hai người chơi có số điểm bằng nhau thì so sánh quân bài có chất cao nhất. Nếu cùng chất thì so sánh quân. Quân từ thấp đến cao là 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, Át.

Chơi liêng nước bài từ cao xuống thấp được quy định như sau: Cao nhất là Sáp, thấp hơn sáp là Liêng. Liêng đồng chất là cả ba cây bài có cùng chất màu gọi là “Đồng hoa”. Liêng đồng chất (đồng hoa) cao hơn liêng không đồng chất, liêng to hơn được ăn liêng bé hơn, thấp hơn liêng là ảnh, thấp hơn ảnh là điểm.

Nếu điểm bằng nhau thì so sánh chất bài theo chất màu cây bài quy định từ cao xuống thấp là: Rô, Cơ, Tép, Pích; nếu chất bài giống nhau thì so sánh nước bài. Cứ như vậy các con bạc sát phạt nhau hết ván này đến ván khác.

Quá trình điều tra, các đối tượng khai nhận:

#### **1. Vũ Văn T, Nguyễn Văn C và Chu Tuấn A khai:**

Khoảng 15 giờ ngày 17/02/2021, T đang ở nhà thì Nguyễn Văn C và Chu Tuấn A rủ T đánh bạc dưới hình thức đánh Liêng. T đồng ý đi mua bài và gọi điện cho Nguyễn Văn M đến đánh bạc. Khi T, C, Tuấn A đánh bạc được khoảng 10 phút thì M

đến và tham gia đánh bạc cùng. T sử dụng số tiền 3.450.000 đồng để đánh bạc, C sử dụng 400.000 đồng đánh bạc, Tuấn A sử dụng 40.000 đồng đánh bạc. Đánh bạc được khoảng 60 phút thì C và Tuấn A Ma hết tiền nên đã đặt vấn đề cầm cố chiếc xe mô tô Dream biển kiểm soát 98Y5-6415 của Tuấn A cho T để lấy tiền đánh bạc. T đồng ý và đưa cho Tuấn A 2.000.000 đồng. Tuấn A giữ lại 500.000 đồng để đánh bạc còn đưa cho C 1.500.000 đồng đánh bạc. Các đối tượng tiếp tục đánh bạc sau đó có Dương Văn S, Hoàng Gia Tr, Dương Văn Cư, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn Th, Ngô Văn X và Nguyễn Văn Hiền đến tham gia cùng đánh bạc. Tuy nhiên những người này đến và về vào thời gian khác nhau. Lúc đánh bạc đông nhất, bàn bạc có khoảng 7-8 người. C và Tuấn A Ma nên C lại nhờ Tuấn A vay thêm bốn lần tiền cầm cố xe cho T, cụ thể lần thứ hai lấy 1.000.000 đồng, ba lần sau mỗi lần lấy 2.000.000 đồng. Tổng số tiền Tuấn A cầm cố xe cho T là 9.000.000 đồng, trong đó lần lấy tiền thứ ba thì C đưa cho Tuấn A 800.000 đồng để mua thức ăn còn lại là tiền dùng đánh bạc. Tuấn A đánh bạc đến khoảng 18 giờ ngày 17/02/2021 thì Ma hết tiền nên ngồi xem thi thoảng cầm bài hộ C và cầm cố xe lấy tiền cho C đánh bạc. T là người thắng bạc và dùng số tiền thắng đưa cho Tuấn A vay nên khi nghỉ khoảng hơn 23 giờ, T còn số tiền 700.000 đồng và cầm 60.000 đồng tiền hồ mà những người chơi bạc thắng để dưới chiếu. C đánh bạc đến khoảng 23 giờ 30 phút thì Ma hết tiền nên nghỉ không chơi nữa. Tổng số tiền Vũ Văn T dùng đánh bạc là 3.450.000 đồng; Nguyễn Văn C là 8.100.000 đồng; Chu Tuấn A là 540.000 đồng.

**2. Nguyễn Văn N** khai: Khoảng 22 giờ ngày 17/02/2021, N một mình đến nhà T chơi thì thấy Cư, T, C và Th đang đánh bạc. Thấy thế N sử dụng 350.000 đồng tham gia đánh bạc cùng, đến khoảng 00 giờ ngày 18/02/2021 thì Ma hết tiền nên về trước. N được một ván Sáp bỏ ra chiếu cho T 20.000 đồng.

**3. Dương Văn S** khai: Khoảng 16 giờ 30 ngày 17/02/2021, S một mình đến nhà T chơi thì thấy T, C, M và Tuấn A đang đánh bạc. Thấy thế, S sử dụng 200.000 đồng tham gia đánh bạc cùng, đến khoảng 17 giờ thì Ma hết tiền nên về trước.

**4. Hoàng Gia Tr** khai: Khoảng 21 giờ ngày 17/02/2021, Tr một mình đến nhà T chơi thì thấy T, C, M và Cư đang đánh bạc. Thấy thế Tr sử dụng 200.000 đồng tham gia đánh bạc cùng, khoảng 20 phút sau thì Ma hết tiền nên ngồi xem, sau đó Nguyễn Văn Hiền vào thay chân Tr đánh bạc.

**5. Nguyễn Văn Th** khai: Khoảng 22 giờ ngày 17/02/2021, Th một mình đến nhà T chơi thì thấy T, C, N, Tuấn A đang đánh bạc. Thấy thế, Th sử dụng 200.000 đồng tham gia đánh bạc cùng, đến khoảng 23 giờ 30 phút thì Ma hết tiền nên ra về. Th được một ván Đồng hoa và để dưới chiếu 20.000 đồng nộp cho T.

**6. Ngô Văn X** khai: Khoảng 00 giờ ngày 18/02/2021, X một mình đến nhà T chơi thì thấy T, C, Tuấn A và N đang đánh bạc. Thấy thế, X sử dụng 180.000 đồng tham gia đánh bạc cùng đến khoảng 01 giờ ngày 18/02/2021 thì Ma hết tiền nên ra về và lúc này mọi người cũng nghỉ không đánh bạc nữa. X được 02 ván Sáp và để dưới chiếu nộp cho T mỗi ván 60.000 đồng.

**7. Dương Văn Cư** khai: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 17/02/2021, Cư một mình đến nhà T chơi thì thấy T, C, M, N, Th đang đánh bạc. Thấy thế Cư sử dụng 160.000 đồng tham gia đánh bạc cùng, khoảng 60 phút sau thì Ma hết tiền nên ra về.

**8. Nguyễn Văn M:** Quá trình điều tra, không thừa nhận hành vi đánh bạc của mình nhưng căn cứ vào vật chứng, kết quả nhận dạng và lời khai của các đối tượng đánh bạc cùng thì có đủ căn cứ để chứng minh hành vi đánh bạc của M như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 17/02/2021, Vũ Văn T, Nguyễn Văn C và Chu Tuấn A đánh bạc tại nhà T. T gọi điện cho M đến đánh bạc, khoảng 10 phút sau M đến đánh bạc cùng mọi người đến khoảng 18 giờ thì M nghỉ và ra về. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, M lại đến đánh bạc tiếp khoảng 20 phút sau thì nghỉ hẳn và ra về. Do M không thừa nhận hành vi đánh bạc nên không xác định được số tiền M đã sử dụng để đánh bạc.

Đối với đối tượng Nguyễn Văn Hiền, sinh năm 1986 ở thôn X Tr, xã Hòa X, huyện Hiệp Hòa, quá trình điều tra các bị can Vũ Văn T, Nguyễn Văn C và Hoàng Gia Tr khai thấy Hiền có tham gia đánh bạc nhưng không rõ đánh bạc như thế nào. Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập Hiền để làm việc nhưng Hiền không có mặt ở địa phương. Ông Nguyễn Văn Đức là bố đẻ của Hiền cung cấp Hiền không có mặt ở nhà từ ngày 18/02/2021 đến nay không rõ đi đâu, làm gì. Kết quả điều tra chưa có căn cứ để xử lý Hiền, Cơ quan điều tra đã tách ra để xem xét xử lý sau.

Tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Văn T, Nguyễn Văn C, Chu Tuấn A, Nguyễn Văn N, Dương Văn S, Hoàng Gia Tr, Nguyễn Văn Th, Ngô Văn X, Dương Văn C đều thừa nhận nội dung, diễn biến hành vi phạm tội được mô tả trong bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa đã truy tố. Riêng bị cáo Nguyễn Văn M, quá trình điều tra, truy tố bị cáo không thừa nhận hành vi đánh bạc, tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận sau khi bị cáo T gọi điện, bị cáo đem theo 80.000đ đến tham gia đánh bạc cùng các bị cáo khác, đánh khoảng 60 phút thì bị cáo nghỉ đi nấu cỗ. Nay các bị cáo đều nhận thấy rõ tội lỗi và ăn năn hối cải, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố các bị cáo Vũ Văn T, Nguyễn Văn C, Chu Tuấn A, Nguyễn Văn N, Dương Văn S, Hoàng Gia Tr, Nguyễn Văn Th, Ngô Văn X, Dương Văn C và Nguyễn Văn M phạm tội “Đánh bạc”. Đề nghị:

Áp dụng khoản 1 khoản 3 Điều 321; điểm i,s,t khoản 1 Điều 51 và Điều 65 BLHS xử phạt:

- Bị cáo Vũ Văn T từ 10-12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án.

- Bị cáo Nguyễn Văn C, Chu Tuấn A mỗi bị cáo từ 9-11 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 22 tháng tính từ ngày tuyên án.;

- Phạt bổ sung mỗi bị cáo T, C, Tuấn A mỗi bị cáo từ 10-12 triệu đồng sung công quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 1 khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 7-9 tháng tù. Thời

hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để tạm giam 26/10/2021. Phạt bổ sung bị cáo M từ 10-12 triệu đồng sung công quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 1 khoản 3 Điều 321; điểm i, s, khoản 1 Điều 51 và Điều 65 BLHS xử phạt:

- Các bị cáo: Nguyễn Văn N, Hoàng Gia Tr, Nguyễn Văn Th, Ngô Văn X, Dương Văn Cư mỗi bị cáo từ 7-9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14-18 tháng; phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10 đến 12 triệu đồng.

- Bị cáo Dương Văn S từ 6 – 8 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12-16 tháng; phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 12 triệu đồng.

Giao các bị cáo được hưởng án treo cho UBND xã nơi các bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

**Về vật chứng:** Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, đề nghị:

- Truy M sung công số tiền T đánh bạc thắng là 700.000 đồng và tiền hồ M được là 60.000 đồng. Tổng cộng là 760.000 đồng.

- Tịch M sung công tài S của bị cáo T sử dụng vào việc đánh bạc: 01 chiếc điện thoại Nokia 105 màu đen.

- Trả lại cho bà Trần Thị Hằng 01 xe mô tô Dream màu nâu, biển kiểm soát 98Y5-6415.

- Tịch M tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây; 01 thảm nỷ.

**Về án phí:** Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không trA luận gì về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả trA tụng, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hiệp Hòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Về tội dA: Lời khai nhận tội của tất cả các bị cáo trước phiên toà hôm nay là thành khẩn, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra đã M thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm và diễn biến của quá trình các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết

luận: Trong khoảng thời gian từ 15 giờ ngày 17/02/2021 đến 01 giờ ngày 18/02/2021, tại nhà ở của Vũ Văn T, Vũ Văn T, Nguyễn Văn C, Chu Tuấn A, Nguyễn Văn M, Dương Văn S, Hoàng Gia Tr, Dương Văn C, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn Th, Ngô Văn X đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh “Liêng”.

Mặc dù trong thời gian đánh bạc không có thời điểm nào tất cả các bị cáo đánh bạc cùng lúc và phần lớn thời gian đánh bạc có số tiền mặt dưới chiếu bạc ít hơn 5.000.000đ (T có 3.450.000đ; C có 400.000đ; Tuấn A 40.000đ; N 350.000đ; X 180.000đ; C 160.000đ; S, Tr, Th mỗi bị cáo có 200.000đ, M có 80.000đ), nhưng quá trình chơi bạc, T sử dụng số tiền thắng bạc của của các bị cáo khác để quay vòng cho bị cáo C và Tuấn A vay lại 5 lần với tổng cộng số tiền 9.000.000đ. Các bị cáo Dương Văn S, Hoàng Gia Tr, Dương Văn C, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn Th, Ngô Văn X đến tham gia đánh bạc sau khi đã diễn ra việc bị cáo T cho Tuấn A, C vay tiền lần đầu (2.000.000đ). Như vậy, xác định số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 13.460.000đ (bao gồm tổng tiền mặt của các bị cáo và số tiền bị cáo T quay vòng cho vay khi thắng bạc). Do đó hành vi của các bị cáo Vũ Văn T, Nguyễn Văn C, Chu Tuấn A, Nguyễn Văn M, Dương Văn S, Hoàng Gia Tr, Dương Văn C, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn Th, Ngô Văn X đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 – Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố các bị cáo là có căn cứ.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Đây là vụ án có nhiều bị cáo thực hiện tội phạm nên là vụ án đồng phạm nhưng mức độ giản đơn, các bị cáo không có ý định phạm tội từ trước mà lợi dụng cơ hội gặp nhau ngày lễ hội rồi rủ nhau sát phạt ăn tiền. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, đồng thời nó còn là nguyên nhân, điều kiện phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, việc xử lý bằng pháp luật hình sự đối với các bị cáo là cần thiết, có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Vai trò đồng phạm, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Trong vụ án này, bị cáo T có vai trò cao hơn các bị cáo khác vì bị cáo sử dụng số tiền đánh bạc nhiều hơn và cho đánh bạc tại nhà ở của mình nên bị cáo T phải chịu hình phạt cao hơn các bị cáo khác. Vai trò tiếp theo là bị cáo C và Tuấn A, hai bị cáo đến nhà bị cáo T chơi và rủ bị cáo T đánh bạc, sau khi bị Ma lại cầm cố xe máy để vay tiền nhiều lần của bị cáo T để đánh bạc nên hai bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng. Các bị cáo còn lại là Nguyễn Văn M, Dương Văn S, Hoàng Gia Tr, Dương Văn C, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn Th, Ngô Văn X số tiền sử dụng vào đánh bạc ít, tham gia đánh bạc thời gian ngắn nên có vai trò thứ yếu.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo M đã có tiền án về tội đánh bạc. Lần phạm tội này, trong thời gian bị cáo tham gia đánh bạc cùng các bị cáo khác đã diễn ra việc vay tiền giữa bị cáo T và bị cáo Tuấn A, C nên số tiền đánh bạc trên 5.000.000đ. Vì vậy, tiền án của bị cáo không phải là tình tiết định



tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, cần áp dụng hình phạt tù giam, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự. Các bị cáo còn lại không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo T, Tuấn A, C, N, S, Tr, Th, X, Cư đều phạm tội lần đầu và Mộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tất cả các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo T, Tuấn A, C ngay từ giai đoạn đầu truy xét vụ án đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện đồng phạm là bị cáo M (mặc dù bị cáo M không nhận tội). Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, t, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét, áp dụng khi quyết định hình phạt đối với từng bị cáo.

Xét thấy các bị cáo T, Tuấn A, C, N, S, Tr, Th, X, Cư đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo mà cho các bị cáo T, Tuấn A, C được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự; cho các bị cáo N, S, Tr, Th, X, Cư được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo thành công dân tốt.

Đối với các bị cáo T, Tuấn A, C, M, cần áp dụng hình phạt bổ sung mỗi bị cáo 1 khoản tiền để sung công quỹ Nhà nước.

Đối với các bị cáo N, S, Tr, Th, X, Cư cần khấu trừ M nhập của mỗi bị cáo 1 khoản tiền để sung công quỹ nhà nước và không cần áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Bị cáo M hiện đang bị tạm giam, cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[5]. Về vật chứng: Đối với số tiền 700.000đ bị cáo T khai thắng bạc và số tiền 60.000đ tiền hồ, hiện bị cáo T chưa giao nộp, nay cần truy M của bị cáo để sung vào công quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động Nokia 105 màu đen do bị cáo T giao nộp là phương tiện bị cáo T sử dụng để gọi bị cáo M đến đánh bạc nên cũng cần được tịch M sung công quỹ Nhà nước. .

Đối với chiếc xe máy Dream màu nâu, biển kiểm soát 98Y5-6415 là tài S của bà Trần Thị Hằng (mẹ đẻ bị cáo Chu Tuấn A), bà Hằng không biết việc Tuấn A cầm cố chiếc xe máy này để lấy tiền đánh bạc, vì vậy, cần trả lại cho bà Hằng tài S này.

Đối với các vật chứng là 01 bộ bài tú lơ khơ, 01 thảm nỉ được các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, cần được tịch M tiêu hủy.

[6]. Về án phí: các bị cáo không Mộc trường hợp được miễn nộp án phí nên các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

*Căn cứ khoản 1 khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt:*

Bị cáo Nguyễn Văn M 08 (tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 26/10/2021. Phạt bổ sung bị cáo M 10.000.000đ (mười triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

*Căn cứ khoản 1 khoản 3 Điều 321; điểm i,s,t khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt:*

- Bị cáo Vũ Văn T 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 (hai mươi) tháng, tính từ ngày 10/12/2021 về tội “Đánh bạc”.

- Bị cáo Nguyễn Văn C 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày 10/12/2021 về tội “Đánh bạc”.

- Bị cáo Chu Tuấn A 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày 10/12/2021 về tội “Đánh bạc”.

Phạt bổ sung các bị cáo Vũ Văn T, Nguyễn Văn C, Chu Tuấn A mỗi bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

*Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt:* Các bị cáo Nguyễn Văn N, Dương Văn S, Hoàng Gia Tr, Nguyễn Văn Th, Ngô Văn X, Dương Văn C mỗi bị cáo 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Thời hạn cải tạo không giam giữ kể từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ M nhập của các bị cáo Nguyễn Văn N, Dương Văn S, Hoàng Gia Tr, Nguyễn Văn Th, Ngô Văn X, Dương Văn C hàng tháng 300.000 trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Giao các bị cáo Vũ Văn T, Nguyễn Văn C cho UBND xã Hòa X, huyện Hiệp Hòa; Giao bị cáo Chu Tuấn A cho UBND xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn N, Dương Văn S, Hoàng Gia Tr, Nguyễn Văn Th, Ngô Văn X, Dương Văn C cho UBND xã Hòa X, huyện Hiệp Hòa nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

**\* Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật hình sự:

- Truy M của bị cáo Vũ Văn T số tiền 760.000đ (bảy trăm sáu mươi ngàn đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước.

- Tịch M sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại Nokia 105 màu đen; Tịch M tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây, 01 thảm nỷ (có đặc điểm như Biên bản bàn giao vật chứng).

- Trả lại cho bà Trần Thị Hằng chiếc xe mô tô Dream màu nâu, biển kiểm soát 98Y5-6415.

**\* Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Vũ Văn T, Nguyễn Văn C, Chu Tuấn A, Nguyễn Văn M, Dương Văn S, Hoàng Gia Tr, Dương Văn Cư, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn Th, Ngô Văn X mỗi người phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Xuân Trường    Bùi Thế HA**

**Chu Mạnh Hà**